



Words and Idioms 145: Lay on the Line, Leave in the Lurch

Mời quý vị theo dõi bài học thành ngữ WORDS AND IDIOMS số 145 của đài Tiếng Nói Hoa kỳ, do Huyền Trang và Jane Clark phụ trách.

TRANG: Huyền Trang và Jane Clark xin kính chào quý vị thính giả. Trong bài học thành ngữ WORDS AND IDIOMS hôm nay, chúng tôi xin đem đến quý vị hai thành ngữ mới, một có động từ TO LAY nghĩa là đặt, để, hay trình bày, và một có từ LEAVE nghĩa là để lại. Chị Jane xin đọc thành ngữ thứ nhất.

JANE: The first idiom is LAY ON THE LINE, LAY ON THE LINE.

TRANG: LAY ON THE LINE có nghĩa là đưa ra thông tin một cách thẳng thắn và quyết liệt.

Cô Cheryl kể lại câu chuyện của một kế toán viên làm việc trong cùng một hãng của cô như sau:

JANE: I work with an accountant who was showing up late for work. Not any more. Our boss called her into the office last month and ever since she has been right on time. Apparently, the boss LAID IT ON THE LINE that she'd better be at the office for her scheduled shift or she'd be fired.

TRANG: Tôi làm việc với một kế toán viên luôn luôn đi muộn. Nhưng bây giờ cô ấy không còn đi muộn như vậy nữa. Hồi tháng trước, ông xếp chúng tôi gọi cô vào văn phòng, và kể từ đó lúc nào cô cũng đi đúng giờ. Rõ ràng là ông xếp đã nói thẳng với cô là cô nên đi làm cho đúng giờ giấc đã chỉ định, nếu không thì cô sẽ bị sa thải.

ON TIME là đi đúng giờ, và SHIFT là ca làm việc. Bây giờ xin mời quý vị nghe lại thí dụ này.

JANE: I work with an accountant who was showing up late for work. Not any more. Our boss called her into the office last month and ever since she has been right on time. Apparently, the boss LAID IT ON THE LINE that she'd better be at the office for her scheduled shift or she'd be fired.

TRANG: Tình trạng kinh tế yếu kém tại nước Mỹ đã ảnh hưởng đến nhiều thành phố. Một cư dân nói về ông thị trưởng của bà như sau:

JANE: I like my mayor so much. In order to improve the economy, he knows that some tough choices have to be made. So, instead of being afraid to share the painful truth, he's LAYING IT ON THE LINE that the city needs to cut some services.

TRANG: Tôi rất thích ông thị trưởng của tôi. Ông biết rằng muốn cải thiện nền kinh tế thì cần

phải có những lựa chọn khó khăn. Vì thế, thay vì sợ phải chia xẻ sự thật đau lòng, ông đã thẳng thắn trình bày là thành phố cần phải cắt giảm một số dịch vụ.

MAYOR là thị trưởng, TOUGH là khó khăn, CHOICE là sự lựa chọn, và TRUTH là sự thật. Bây giờ, chị Jane xin đọc lại thí dụ này.

JANE: I like my mayor so much. In order to improve the economy, he knows that some tough choices have to be made. So, instead of being afraid to share the painful truth, he's LAYING IT ON THE LINE that the city needs to cut some services.

MUSIC BRIDGE

TRANG: Tiếp theo đây là thành ngữ thứ hai.

JANE: The second idiom is LEAVE IN THE LURCH, LEAVE IN THE LURCH.

TRANG: LEAVE IN THE LURCH có một từ mới là LURCH nghĩa là sự tròng trành, lảo đảo, không ổn định. Vì thế, thành ngữ này có nghĩa là bỏ rơi một người nào trong lúc hoạn nạn.

Trong thí dụ sau đây, một ông bác sĩ tỏ ra có lương tâm khi nghĩ đến các bệnh nhân của ông:

JANE: The interview went so well that the hospital administrator offered Dr. Long the job. The trouble is she wanted him to start right away. He explained that his clinic wouldn't be able to find a replacement so quickly. And he couldn't abandon his patients like that. He was too professional to LEAVE them IN THE LURCH.

TRANG: Cuộc phỏng vấn diễn ra rất tốt nên bà giám đốc bệnh viện muốn thu dụng bác sĩ Long. Vấn đề là bà muốn ông làm việc ngay tức khắc. Ông bác sĩ giải thích rằng bệnh xá của ông không thể kiếm người thay ông nhanh chóng, và ông cũng không thể bỏ rơi bệnh nhân của ông như vậy. Ông có lương tâm nghề nghiệp nên không thể làm như vậy được.

TROUBLE là vấn đề, REPLACEMENT là thay thế, và TO ABANDON là bỏ rơi. Bây giờ, xin mời quý vị nghe lại thí dụ này.

JANE: The interview went so well that the hospital administrator offered Dr. Long the job. The trouble is she wanted him to start right away. He explained that his clinic wouldn't be able to find a replacement so quickly. And he couldn't abandon his patients like that. He was too professional to LEAVE them IN THE LURCH.

TRANG: Ly dị là một tệ nạn xã hội ảnh hưởng đến rất nhiều người trong gia đình, nhất là đối với trẻ con. Sau đây là hoàn cảnh đáng buồn của một gia đình ly dị:

JANE: After the divorce, Bill's kids felt LEFT IN THE LURCH. They'd rarely see him as they grew up. Not only was he absent on special occasions like birthdays and graduations, but also during tough times when they really needed a dad. They never got over that sense of abandonment.

TRANG: Sau vụ ly dị, các con anh Bill cảm thấy bị bỏ rơi. Chúng ít khi gặp anh trong khi lớn

lên. Không những anh vắng mặt vào những dịp đặc biệt như sinh nhật và lễ tốt nghiệp, mà ngay cả trong những lúc khó khăn khi chúng rất cần có một người cha. Chúng không bao giờ khắc phục được cảm giác bị bỏ rơi trong lúc hoạn nạn.

DIVORCE là ly dị, ABSENT là vắng mặt, SPECIAL là đặc biệt, và TO GET OVER là vượt qua, khắc phục. Bây giờ chị Jane xin đọc lại thí dụ này.

JANE: After the divorce, Bill's kids felt LEFT IN THE LURCH. They'd rarely see him as they grew up. Not only was he absent on special occasions like birthdays and graduations, but also during tough times when they really needed a dad. They never got over that sense of abandonment.

TRANG: Thí dụ vừa rồi đã kết thúc bài học thành ngữ WORDS AND IDIOMS hôm nay của đài Tiếng Nói Hoa kỳ. Như vậy là chúng ta vừa học được hai thành ngữ mới. Một là LAY ON THE LINE là trình bày thông tin một cách thẳng thắn và quyết liệt, và hai là LEAVE IN THE LURCH là bỏ rơi một người nào trong lúc hoạn nạn. Huyền Trang và Jane Clark xin kính chào quý vị thính giả, và xin hẹn gặp lại quý vị trong bài học kế tiếp.